

CƠ CHẾ XÁC NHẬN SONG SONG DỰ ÁN ĐẦU TƯ XANH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 21/2025/QĐ-TTg: RỦI RO BẤT ĐỐI XỨNG THÔNG TIN VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA CHỐNG TẮY XANH (GREENWASHING)

ĐỒNG NỮ HOÀNG HƯƠNG^{1,*} - NGUYỄN THỊ BÍCH MAI^{2,}**

¹Công ty Luật TNHH PROS LEGAL

PROS LEGAL Law Company Limited

²ThS, Giảng viên Khoa Luật Thương mại, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

Lecturer, Faculty of Commercial Law, Ho Chi Minh City University of Law

*Email: dnhhcmulaw@gmail.com; **Email: ntbmai@hcmulaw.edu.vn

Ngày nhận bài: 12/6/2026

Ngày sửa bài: 28/6/2026

Ngày duyệt đăng bài: 14/7/2026

Tóm tắt:

Bài viết phân tích cơ chế xác nhận song song đối với dự án đầu tư xanh theo Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg nhằm nhận diện các lỗ hổng pháp lý hệ thống gây rủi ro bất đối xứng thông tin và hành vi tẩy xanh (greenwashing) trên thị trường vốn Việt Nam. Nghiên cứu chứng minh sự lệch về phương pháp giữa nhánh hành chính công và tổ chức độc lập tư nhân và chỉ ra hệ thống hiện hành thiếu cơ chế kiểm soát dòng vốn hậu phát hành, chưa có sự liên thông chế tài giữa cơ quan môi trường và cơ quan quản lý chứng khoán, và bỏ ngỏ giới hạn trách nhiệm dân sự của bên thứ 3 xác nhận. Nghiên cứu đề xuất hệ thống giải pháp lập pháp đa ngành đột phá: (1) Luật hóa chuẩn năng lực (ISO 14066) gắn liền bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp bắt buộc cho tổ chức xác nhận; (2) Tích hợp báo cáo xanh liên tục vào Báo cáo thường niên công ty đại chúng; (3) Ban hành Thông tư liên tịch áp dụng cách tiếp cận lai (Hybrid approach) và phân loại theo giai đoạn (Phased Taxonomy) để hậu kiểm theo thời gian thực; (4) Ứng dụng Blockchain xây dựng hệ thống MRV quốc gia và thiết lập cơ chế trọng tài tài chính xanh chuyên biệt tại VIFC-HCMC.

Từ khóa: Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg, cơ chế xác nhận song song, danh mục phân loại xanh

The dual-verification mechanism for green investment projects under Decision No. 21/2025/QĐ-TTg: Information asymmetry risks and measures to prevent greenwashing

Abstract:

This study analyzes the dual-verification mechanism for green investment projects under Decision No. 21/2025/QĐ-TTg and identifies legal gaps that may generate information asymmetry and greenwashing risks in Vietnam's capital market. The findings reveal methodological inconsistencies between public administrative verification and independent private verification, inadequate post-issuance monitoring of capital use, weak coordination between environmental and securities regulators, and unclear civil liability for third-party verifiers. The study recommends codifying ISO 14066 competency requirements and mandatory professional liability insurance, integrating continuous green disclosures into public companies' annual reports, adopting a hybrid and phased taxonomy approach, establishing a blockchain-based national measurement, reporting, and verification system, and developing specialized green finance arbitration. These measures would improve verification consistency, investor protection, transparency, and accountability in Vietnam's green capital market.

Keywords: Decision No. 21/2025/QĐ-TTg, dual-verification mechanism, green taxonomy, information asymmetry, greenwashing

1. Đặt vấn đề

Trong xu thế dịch chuyển dòng vốn toàn cầu hướng tới phát triển bền vững, trái phiếu xanh (Green Bonds) là công cụ tài chính tối ưu để huy động nguồn vốn tư nhân phục vụ các mục tiêu khí hậu. Tại Việt Nam, cam kết đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 (Net Zero) đặt ra áp lực phân bổ vốn rất lớn lên hệ thống tài chính quốc gia. Tuy nhiên, trước năm 2025, thị trường trái phiếu xanh trong nước vận hành tương đối trầm lắng với quy mô phát hành vô cùng hạn chế, bắt nguồn từ khoảng trống pháp lý và tiêu chuẩn trong hệ thống pháp luật môi trường và chứng khoán. Dù Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP đã đưa ra các quy định nguyên tắc, việc thiếu đi một Hệ thống phân loại xanh quốc gia (Green Taxonomy) với ngưỡng sàng lọc kỹ thuật cụ thể đã khiến các tổ chức tín dụng lẫn doanh nghiệp phát hành lúng túng khi định danh dự án xanh. Do đó, Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg ngày 04/07/2025 xuất hiện như một giải pháp lập pháp tất yếu. Khung pháp lý mới thiết lập một cơ chế xác nhận song song đầy linh hoạt, cho phép chủ đầu tư lựa chọn xác nhận thông qua nhánh cơ quan nhà nước hoặc nhánh tổ chức xác nhận độc lập. Điều chỉnh này vừa thúc đẩy tốc độ giải ngân dòng vốn, vừa làm nảy sinh các xung đột về chuẩn mực, rủi ro bất đối xứng thông tin và thách thức ngăn ngừa hành vi tẩy xanh (Greenwashing) khi các công cụ hậu kiểm và chế tài xử lý chưa được đồng bộ. Nghiên cứu này phân tích thực trạng, nhận diện rủi ro hệ thống và kiến nghị giải pháp hoàn thiện dưới lăng kính luật học và tài chính doanh nghiệp.

2. Phương pháp nghiên cứu và cơ cấu pháp lý

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp phân tích và giải thích luật học: Phân tích cấu trúc quy phạm và kỹ thuật lập pháp tại Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg, đối chiếu với Luật Bảo vệ môi trường 2020, Luật Chứng khoán 2019 và Nghị định số 324/2025/NĐ-CP để nhận diện khoảng trống lập pháp về cơ chế giám sát hậu phát hành và giới hạn trách nhiệm dân sự của các chủ thể liên quan.

Phương pháp so sánh luật học: Đối chiếu khung pháp lý của Việt Nam với các chuẩn mực quốc tế: Nguyên tắc Trái phiếu Xanh của ICMA, hệ thống Phân loại ASEAN (ASEAN Taxonomy), EU Taxonomy và Ủy ban Chứng khoán Ấn Độ (SEBI) để rút ra các bài về kiểm toán bên thứ ba.

Phương pháp phân tích kinh tế học pháp luật: Lý thuyết bất đối xứng thông tin (Information Asymmetry Theory) được dùng để giải thích động cơ kinh tế của hành vi tẩy xanh (Greenwashing) khi doanh nghiệp cố tình trục lợi lợi tức xanh (Greenium).

2.2. Cơ cấu pháp lý của cơ chế xác nhận song song theo Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg

Trái phiếu xanh khác biệt bản chất so với trái phiếu thông thường ở cam kết bắt buộc về mục đích sử dụng vốn cho các dự án bảo vệ môi trường, đòi hỏi quyền tiếp cận thông tin của nhà đầu tư trái phiếu phải được bảo vệ ở một cấp độ cao. Áp dụng học thuyết về công khai và minh bạch thông tin tài chính, quy trình xác nhận dự án xanh theo Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg là công cụ pháp lý quan trọng tái cân bằng tình trạng bất đối xứng thông tin giữa tổ chức phát hành và nhà đầu tư. Khi doanh nghiệp buộc lập Báo cáo thuyết minh (Phụ lục III) và trải qua thẩm định của cơ quan nhà nước hoặc bên thứ ba độc lập (Điều 5), các dữ liệu phi tài chính về môi trường sẽ được chuẩn hóa thành tín hiệu thị trường tin cậy, giảm thiểu tối đa rủi ro đạo đức và chi phí giao dịch Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg, phân lập thành 2 nhánh tiếp cận độc lập như sau:

Thứ nhất, nhánh hành chính công (Điều 5.1)

Chủ đầu tư tích hợp trực tiếp vào quy trình thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc cấp Giấy phép môi trường. Cơ quan có thẩm quyền theo Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Nghị định

số 08/2022/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP) đảm nhận vai trò thẩm định hồ sơ đề nghị (Phụ lục II) và Báo cáo thuyết minh (Phụ lục III) nhằm xác nhận dự án đáp ứng các tiêu chí môi trường định lượng tại Phụ lục I.

Thứ hai, nhánh dịch vụ đảm bảo phi tài chính của khối tư nhân (Điều 5.2)

Cho phép chủ đầu tư thuê các tổ chức độc lập để thực hiện xác nhận, gồm hai phân nhóm chủ thể:

Một là, các tổ chức đánh giá sự phù hợp: Đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17029:2020 hoặc các tiêu chuẩn quốc tế tương đương về năng lực của tổ chức thẩm định và kiểm tra xác nhận.

Hai là, các doanh nghiệp kiểm toán độc lập: Đủ điều kiện theo Luật Kiểm toán độc lập, tuân thủ các chuẩn mực dịch vụ đảm bảo thực hiện cuộc kiểm toán thông tin phi tài chính (ISAE 3000 hoặc tương đương).

Văn bản xác nhận dự án đầu tư thuộc Danh mục phân loại xanh là cơ sở pháp lý để doanh nghiệp tiếp cận các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước về vốn, thuế, phí và là căn cứ để các tổ chức tín dụng cấp tín dụng xanh hoặc doanh nghiệp phát hành trái phiếu xanh (Điều 7). Giá trị pháp lý này càng được củng cố tại Điều 63 Nghị định 324/2025/NĐ-CP về chính sách ưu đãi vượt trội tại Trung tâm tài chính quốc tế.

3. Nội dung và kết quả nghiên cứu

3.1. Sự bất tương thích về phương pháp luận và chuẩn mực đánh giá

Sự tồn tại song song của 2 nhánh xác nhận tạo ra nguy cơ bất nhất về kết quả đánh giá do có sự khác biệt sâu sắc về phương pháp luận và bản chất chủ thể thẩm định:

Cơ quan quản lý nhà nước khi thẩm định ĐTM hoặc cấp Giấy phép môi trường tiếp cận dự án theo góc độ kiểm soát ô nhiễm, tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật môi trường mang tính chất bắt buộc tối thiểu.

Ngược lại, các tổ chức xác nhận độc lập (công ty kiểm toán áp dụng ISAE 3000) tiếp cận hồ sơ theo góc độ rà soát rủi ro thông tin tài chính và phi tài chính, đánh giá các chỉ số định lượng dựa trên nguyên tắc "Không gây hại đáng kể" (Do No Significant Harm - DNSH) dựa trên các mô hình quản trị rủi ro hiện đại.

Hệ quả là một dự án có thể bị từ chối ở nhánh hành chính nhà nước do vướng mắc thủ tục đất đai, quy hoạch hoặc giấy phép xây dựng, nhưng lại dễ dàng đạt văn bản xác nhận xanh ở nhánh độc lập nhờ thỏa mãn ngưỡng sàng lọc kỹ thuật về giảm phát thải tại Phụ lục I. Sự lệch này làm suy giảm tính đồng bộ của chứng nhận xanh và tạo ra rủi ro chênh lệch tiêu chuẩn đầu tư trên thị trường thứ cấp.

3.2. Lỗ hổng quản trị rủi ro hậu phát hành và nguy cơ Tẩy xanh (Greenwashing)

Rủi ro lớn nhất trên thị trường trái phiếu xanh là "tẩy xanh" (Greenwashing) - khi doanh nghiệp dùng danh nghĩa dự án xanh để huy động vốn với lãi suất ưu đãi thấp hơn thị trường (Greenium), nhưng sau đó điều chuyển dòng vốn sai mục đích hoặc không duy trì các điều kiện kỹ thuật môi trường như cam kết ban đầu.

Mặc dù Điều 8.1 Quyết định 21/2025/QĐ-TTg quy định chủ đầu tư phải duy trì các tiêu chí môi trường sau khi được xác nhận, nhưng cơ chế kiểm soát hậu phát hành đang bộc lộ một lỗ hổng quản trị nghiêm trọng. Khoản 2 Điều 8 chỉ yêu cầu doanh nghiệp gửi văn bản thông báo kết quả về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong vòng 30 ngày để tổng hợp, theo dõi. Đây thuần túy là thủ tục hành chính tĩnh, hoàn toàn bất lực trước rủi ro dịch chuyển dòng vốn sai mục đích trong suốt kỳ hạn của trái phiếu.

Hệ thống pháp luật Việt Nam hiện nay chưa có sự liên thông chế tài giữa cơ quan quản lý môi trường và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Khi doanh nghiệp vi phạm tiêu chí kỹ thuật tại Phụ lục I trong giai đoạn vận hành, cả Luật Chứng khoán 2019 lẫn Nghị định 65/2022/NĐ-CP đều chưa có quy định về hủy mác xanh, đình chỉ giao dịch hay buộc đáo hạn trái phiếu trước hạn. Lỗ hổng này tạo ra kẽ hở lớn cho hành vi tẩy xanh: doanh nghiệp mượn danh dự án xanh để trục lợi chính sách ưu đãi tài chính mà không chịu ràng buộc trách nhiệm pháp lý thực chất ở giai đoạn hậu phát hành.

Sự thiếu vắng cơ chế giám sát chính là nguyên nhân kìm hãm thị trường. Khung pháp lý tự nguyện, thiếu chế tài hậu kiểm đã khiến quy mô phát hành trái phiếu xanh lũy kế của Việt Nam chỉ đạt khoảng 0,45 tỷ USD tính đến năm 2023¹. Trong khi đó, nhờ quy định bắt buộc từ Ủy ban Chứng khoán Ấn Độ (SEBI) với kiểm toán bên thứ ba và báo cáo nghiêm ngặt, quy mô thị trường Ấn Độ đã tăng vọt lên 55,9 tỷ USD vào năm 2024. Kinh nghiệm từ EU cũng chỉ ra, hệ thống phân loại (Taxonomy) phải gắn liền với nguyên tắc DNSH, buộc các dự án không chỉ đạt tiêu chí xanh mà còn không gây hại đến các mục tiêu môi trường khác.

3.3. Giới hạn trách nhiệm pháp lý của Bên thứ ba độc lập và rủi ro bất đối xứng thông tin

Nhánh xác nhận độc lập tại Điều 5.2 vận hành dựa trên bản chất của các hợp đồng dịch vụ thương mại tư nhân giữa chủ đầu tư và tổ chức xác nhận - mô hình tiềm ẩn nguy cơ xung đột lợi ích rất lớn. Nếu tổ chức xác nhận độc lập đưa ra chứng nhận sai lệch do năng lực kỹ thuật hạn chế hoặc thông đồng trục lợi, khung pháp lý hiện hành vẫn chưa có quy định rõ ràng về giới hạn trách nhiệm bồi thường dân sự của bên thứ ba này đối với nhà đầu tư trái phiếu trên thị trường thứ cấp.

Nhà đầu tư khi mua trái phiếu xanh hoàn toàn phụ thuộc vào văn bản xác nhận của bên thứ ba do không có quyền truy cập dữ liệu gốc để giám sát việc sử dụng. Khi xảy ra tranh tụng do tẩy xanh bị phơi bày, việc chứng minh lỗi vi phạm và mối quan hệ nhân quả giữa hành vi xác nhận sai lệch với thiệt hại tài chính của nhà đầu tư là một thách thức pháp lý cực kỳ phức tạp theo quy định của Bộ luật Dân sự và Luật Kiểm toán độc lập hiện hành.

3.4. Nhóm giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật

3.4.1. Luật hóa điều kiện năng lực (ISO 14066) và nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với các tổ chức xác nhận độc lập

Rào cản phòng vệ đầu tiên chống lại rủi ro xác nhận sai lệch là năng lực chuyên môn. Việc xác nhận dự án xanh đòi hỏi kiến thức kỹ thuật khắt khe về đánh giá vòng đời sản phẩm, đo lường dấu vết carbon và công nghệ năng lượng. Do đó, Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Môi trường cần quy định bắt buộc các tổ chức cung cấp dịch vụ đánh giá sự phù hợp (theo ISO/IEC 17029) hoặc kiểm toán độc lập (theo ISAE 3000) phải đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 14066:2025 về yêu cầu năng lực của đoàn xác nhận thông tin môi trường. Kinh nghiệm Ấn Độ cho thấy, khi 85% các đợt phát hành sử dụng xác minh từ bên thứ ba đạt chuẩn, chi phí vốn đã giảm từ 0,5% đến 1% và uy tín thị trường tăng mạnh².

Bộ Tài chính cần ban hành quy định buộc các tổ chức khi tham gia cung cấp dịch vụ xác nhận dự án phân loại xanh theo Điều 5.2 phải mua Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đặc định, tạo tầng bảo vệ tài chính vững chắc, đảm bảo khả năng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư khi xảy ra rủi ro tẩy xanh do lỗi của tổ chức xác nhận. Đồng thời, cần bổ sung chế tài đình chỉ vĩnh viễn quyền xác nhận xanh đối với các tổ chức vi phạm đạo đức nghề nghiệp hoặc thông đồng gian lận hồ sơ.

3.4.2. Hoàn thiện nghĩa vụ công bố thông tin xanh liên tục trên thị trường chứng khoán

Điểm b Khoản 15 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP (sửa đổi Điều 19 Nghị định 153/2020/NĐ-CP) đã bước đầu yêu cầu doanh nghiệp phát hành trái phiếu xanh phải lập báo cáo về hạch toán, quản lý sử dụng vốn, tiến độ giải ngân và báo cáo đánh giá tác động môi trường, nhưng quy định này cần được đồng bộ hóa sâu hơn vào hệ thống công bố thông tin cốt lõi. Cụ thể, cần sửa đổi các quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC (đã được sửa đổi bởi Thông tư số 68/2024/TT-BTC và Thông tư số 18/2025/TT-BTC), bắt buộc tích hợp Báo cáo thuyết minh tiêu chí môi trường (theo mẫu tại Phụ lục III Quyết định 21) thành câu phần độc lập bắt buộc trong Báo cáo thường niên của công ty đại chúng, công bố công khai trên hệ thống của Sở Giao dịch Chứng khoán theo Luật Chứng khoán 2019 - qua đó xóa bỏ tình trạng bất đối xứng thông tin và loại trừ các dự án không duy trì cam kết xanh.

3.4.3. Xây dựng Thông tư liên tịch về cơ chế giám sát hậu phát hành

Cần thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành giữa Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Môi trường thông qua Thông tư liên tịch hướng dẫn triển khai Điều 9 Quyết định 21. Theo đó, cơ quan quản lý môi trường chịu trách nhiệm hậu kiểm định kỳ về mặt kỹ thuật và phát thải thực tế của dự án; nếu phát hiện dự án vi phạm các tiêu chí kỹ thuật tại Phụ lục I, văn bản xác nhận xanh phải bị thu hồi ngay lập tức.

Thông tin thu hồi phải được liên thông theo thời gian thực sang Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Ngân hàng Nhà nước để kích hoạt các chế tài: hủy bỏ các ưu đãi về thuế, phí; buộc doanh nghiệp phát hành tăng lãi suất trái phiếu tương ứng với mức độ rủi ro tăng thêm, hoặc kích hoạt điều khoản cho phép nhà đầu tư yêu cầu mua lại trái phiếu trước hạn do vi phạm cam kết xanh.

Tuy nhiên, để tránh cú sốc pháp lý với thị trường còn non trẻ, Việt Nam cần áp dụng cách tiếp cận lai (Hybrid approach) và Phân loại theo giai đoạn (Phased Taxonomy). Trong giai đoạn ngắn hạn (1-3 năm đầu), ưu tiên hướng dẫn, cảnh báo và cấp biên độ thời gian để doanh nghiệp khắc phục lỗi kỹ thuật theo mô hình linh hoạt của Trung Quốc, nhằm duy trì quy mô thị trường. Chỉ khi hệ thống đo lường MRV quốc gia hoàn thiện, các chế tài cứng rắn mang tính trừng phạt (thu hồi chứng nhận và đảo hạn bắt buộc) theo tiêu chuẩn EU mới được kích hoạt để thanh lọc triệt để rủi ro tẩy xanh.

3.4.4. Ứng dụng Fintech, công nghệ Chuỗi khối và thiết lập hệ thống MRV quốc gia

Để thực hiện Khoản 2 Điều 9 Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg, Chính phủ cần đầu tư xây dựng hệ thống Đo lường, Báo cáo và Xác minh (MRV) cấp quốc gia ứng dụng Công nghệ tài chính (Fintech) và công nghệ sổ cái phi tập trung (Blockchain). Công nghệ này sẽ tạo ra một “Hộ chiếu xanh số” không thể bị chỉnh sửa hay làm giả, giúp lưu vết và nhật ký giải ngân dòng vốn theo thời gian thực. Bằng chứng từ Ấn Độ cho thấy, sự kết hợp giữa Fintech và trái phiếu xanh đã giảm 15-20% chi phí giao dịch và tăng cường sản lượng năng lượng tái tạo lên 12-18% - là công cụ kỹ thuật cốt lõi để các bộ ngành giám sát hàng nghìn dự án trên toàn quốc theo thời gian thực.

3.4.5. Thiết lập cơ chế giải quyết tranh chấp chuyên biệt về tẩy xanh tại Trung tâm Tài chính quốc tế

Khi tẩy xanh bị phơi bày, các vụ kiện đòi bồi thường thiệt hại giữa nhà đầu tư, tổ chức phát hành và bên thứ 3 xác nhận đòi hỏi chuyên môn cao cả về tài chính lẫn kỹ thuật môi trường. Đưa những vụ án này ra hệ thống toà án dân sự thông thường sẽ kéo dài thời gian và tiềm ẩn nguy cơ sai lệch bản chất. Do đó, các hợp đồng phát hành trái phiếu xanh và hợp đồng dịch vụ xác nhận độc lập nên đưa điều khoản giải quyết tranh chấp về Trung tâm trọng tài quốc tế thuộc Trung tâm Tài chính Quốc tế tại TP. Hồ Chí Minh (VIFC-HCMC) hoặc Tòa án chuyên biệt. Theo Nghị quyết số 222/2025/QH15, phán quyết trọng tài tại đây mang tính chung thẩm và các bên có quyền thỏa thuận từ bỏ quyền yêu cầu Tòa án hủy phán quyết, giúp bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư một cách nhanh chóng, triệt để và minh bạch.

4. Kết luận

Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg là cột mốc lập pháp đột phá và kịp thời, tháo gỡ điểm nghẽn lớn nhất về tiêu chuẩn định danh cho thị trường vốn xanh tại Việt Nam. Cơ chế xác nhận song song thể hiện tư duy quản trị hiện đại: vừa phát huy vai trò giám sát tối cao của Nhà nước, vừa tận dụng nguồn lực chuyên môn sâu rộng của khối tư nhân. Tuy nhiên, để cơ chế này không bị lợi dụng biến thành công cụ tẩy xanh tinh vi, hệ thống pháp luật tài chính và môi trường cần khẩn trương lấp đầy các khoảng trống cấu trúc về chế tài trách nhiệm, hậu kiểm liên thông và minh bạch hóa thông tin. Chỉ khi kiểm soát triệt để rủi ro bất đối xứng thông tin, trái phiếu xanh mới thực sự là thổi nam châm huy động nguồn lực bền vững, đồng hành cùng quốc gia hiện thực hóa mục tiêu Net Zero vào năm 2050 ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹Data based on Swain et al. (2024) and Nguyen (2024), 2024 updates incorporate sovereign and municipal bond data (Green Finance Centre, 2025; Nguyen, 2024)

²Data based on Swain et al. (2024) and Nguyen (2024), 2024 updates incorporate sovereign and municipal bond data (Green Finance Centre, 2025; Nguyen, 2024)

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Tài chính. (2020). Thông tư số 96/2020/TT -BTC ngày 16 tháng 11 năm 202 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Bộ Tài chính. (2024). Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 /92024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

Bộ Tài chính. (2025). Thông tư số 18/2025/TT- BTC ngày 04/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

Chính phủ. (2020). Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và quốc tế.

Chính phủ. (2022). Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Quốc hội. (2019). Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.

Quốc hội. (2020). Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020.

Thủ tướng Chính phủ. (2025). Quyết định số 21/2025/QĐ-TTg ngày 04/7/2025 quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh.

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. (2020). Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17029:2020 ngày 31/12/2020 về Yêu cầu chung đối với các tổ chức thẩm định và kiểm tra xác nhận.

International Auditing and Assurance Standards Board (IAASB). (2020). International Standard on Assurance Engagements (ISAE) 3000 (Revised) - Assurance Engagements Other Than Audits or Reviews of Historical Financial Information, link <https://www.iaasb.org/publications/isac-3000-revised-assurance-engagements-other-audits-or-reviews-historical-financial-information>.

International Capital Market Association (ICMA). (2025). Green Bond Principles & ASEAN Taxonomy for Sustainable Finance, link https://asean.org/wp-content/uploads/2025/11/ASEAN-Taxonomy-Sustainable-Finance-V4_06Nov25.pdf.

Phan Phương Nam. (2024). India's green bond regulations and lessons learned for the improvement of Vietnam's green bond laws, link https://sls-journal.com.ua/web/uploads/pdf/Social%20and%20Legal%20Studios_9_1_2026_55-62.pdf.